

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAN ĐỊNH
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 (ĐỢT 2)
CÁC LỚP ĐHLT 19

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp học phần	Sỹ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
1	THUE0712L	Thuế	2	Vấn đáp	Thuế-1-25 (LT 19.01)	22	A6-401	02/11/2025	Ca 1,2	
2	KTC10713L	Kế toán tài chính 1	3	Vấn đáp	Kế toán tài chính 1-1-25 (LT 19.01)	25	A6-401	02/11/2025	Ca 3,4	
3	KTC20713L	Kế toán tài chính 2	3	Vấn đáp	Kế toán tài chính 2-1-25 (LT 19.01)	25	A6-401	01/11/2025	Ca 3,4	
4	KTMX0713L	Kế toán doanh nghiệp thương mại, dịch vụ và xây lắp	3	Vấn đáp	Kế toán doanh nghiệp thương mại, dịch vụ và xây lắp-1-25 (LT 19.01)	31	A6-401	21/12/2025	Ca 1,2	
5	KTCB0712L	Kiểm toán căn bản	2	Vấn đáp	Kiểm toán căn bản-1-25 (LT 19.01)	31	A6-401	21/12/2025	Ca 3,4	
6	HHV10412L	Hình họa - vẽ kỹ thuật 1	2	Vấn đáp	Hình họa - vẽ kỹ thuật 1-1-25 (LT19.01)	13	A6-403	14/12/2025	Ca 1,2	
7	NLDC0412L	Nguyên lý động cơ đốt trong	2	Vấn đáp	Nguyên lý động cơ đốt trong-1-25 (LT19.01)	13	A6-403	14/12/2025	Ca 3,4	
8	CLTH0412L	Cơ lý thuyết	2	Vấn đáp	Cơ lý thuyết-1-25 (LT 19.01)	14	A5-305	20/12/2025	Ca 1,2	
9	KYTN0412L	Kỹ thuật nhiệt	2	Vấn đáp	Kỹ thuật nhiệt-1-25 (LT 19.01)	15	A5-305	20/12/2025	Ca 3,4	
10	TLHC0313L	Tâm lý học	3	Vấn đáp	Tâm lý học-1-25 (LT 19.01)	41	A5-305	21/12/2025	Ca 1,2	
11	DSKT0412L	Dung sai - Kỹ thuật đo	2	Vấn đáp	Dung sai - Kỹ thuật đo-1-25 (LT 19.01)	14	A5-305	21/12/2025	Ca 3,4	
12	TCD30112L	Toán chuyên đề 3	2	Vấn đáp	Toán chuyên đề 3-1-25 (LT19.01)	20	A6-501	14/12/2025	Ca 1,2	
13	DTCS0612L	Điện tử công suất	2	Vấn đáp	Điện tử công suất-1-25 (LT19.01)	19	A6-501	14/12/2025	Ca 3,4	
14	MHD20612L	Mạch điện 2	2	Vấn đáp	Mạch điện 2-1-25 (LT19.01)	20	A6-501	20/12/2025	Ca 1,2	

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp học phần	Sỹ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
15	VIXL0612L	Vi xử lý	2	Vấn đáp	Vi xử lý-1-25 (LT 19.01)	23	A6-501	20/12/2025	Ca 3,4	
16	KYTS0612L	Kỹ thuật số	2	Vấn đáp	Kỹ thuật số-1-25 (LT 19.01)	23	A6-501	21/12/2025	Ca 1,2	
17	CSDL0512L	Cơ sở dữ liệu quan hệ	2	Vấn đáp	Cơ sở dữ liệu quan hệ-1-25 (LT 19.01)	11	A5-205	20/12/2025	Ca 1,2	
18	LHDT0513L	Lập trình hướng đối tượng	3	Vấn đáp	Lập trình hướng đối tượng-1-25 (LT 19.01)	11	A5-201	20/12/2025	Ca 3,4	
19	TKWS0513L	Thiết kế Web	3	Vấn đáp	Thiết kế Web-1-25 (LT 19.01)	11	A5-202	21/12/2025	Ca 1,2	
20	XLAP0512L	Kỹ thuật xử lý ảnh	2	Vấn đáp	Kỹ thuật xử lý ảnh-1-25 (LT 19.01)	11	A5-401	21/12/2025	Ca 3,4	

Ghi chú: - Thời gian thi. Ca 1: 07h30' - 9h00' Ca 2: 09h30' - 11h00' Ca 3: 13h30' - 15h00' Ca 4: 15h30' - 17h00';

- Các khoa, bộ môn gửi bảng phân công cán bộ coi thi, chấm thi về Phòng Đào tạo, KHHTQT & ĐBCL trước khi thực hiện;

Nơi nhận:

- Các khoa;
- Phòng khoa học HTQT & ĐBCL; QT-TB;
- Trung tâm TH;
- Website Nhà trường;
- Lưu Đào tạo;

Ninh Bình, ngày 30 tháng 10 năm 2025

PHÒNG ĐÀO TẠO


